

THÔNG BÁO
Về kỳ thi thẩm định viên về giá lần thứ 13 (năm 2018)

Căn cứ Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 6/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá;

Căn cứ Thông tư số 46/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thi, quản lý, cấp và thu hồi Thẻ thẩm định viên về giá (sau đây gọi tắt là Thông tư số 46/2014/TT-BTC);

Căn cứ Quyết định số 752/QĐ-BTC ngày 22/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc thành lập Hội đồng thi thẩm định viên về giá kỳ thi lần thứ 13 (năm 2018);

Hội đồng thi Thẩm định viên về giá thông báo kế hoạch tổ chức kỳ thi thẩm định viên về giá lần thứ 13 (năm 2018) như sau:

A. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Đối tượng đăng ký dự thi thẩm định viên về giá kỳ thi lần thứ 13 thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 46/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ Tài chính.

B. CÁC MÔN THI, NỘI DUNG THI VÀ THỂ THỨC THI:

Các môn dự thi, nội dung thi và thể thức thi kỳ thi thẩm định viên về giá lần thứ 13 (năm 2018) thực hiện theo quy định tại Điều 8, Điều 9 và Điều 32 Thông tư số 46/2014/TT-BTC, cụ thể:

I. Các môn dự thi:

1. Danh sách các môn thi:

a) Các môn chuyên ngành, gồm 5 môn:

- Pháp luật áp dụng trong lĩnh vực giá và thẩm định giá;
- Nguyên lý hình thành giá cả thị trường và nguyên lý căn bản về thẩm định giá;
- Thẩm định giá bất động sản;
- Thẩm định giá máy, thiết bị;
- Thẩm định giá doanh nghiệp.

b) Môn Ngoại ngữ: Tiếng Anh (trình độ C).

Tài liệu phục vụ kỳ thi thẩm định viên về giá lần thứ 13 được dựa trên bộ Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng chuyên ngành thẩm định giá do Bộ Tài chính phát hành năm 2017 (02 tập) và các quy định pháp luật hiện hành về thẩm định giá.

2. Người dự thi sát hạch để được cấp thẻ thẩm định viên về giá: phải thi 01 môn Pháp luật áp dụng trong hoạt động định giá và thẩm định giá.

II. Hình thức, thời gian và ngôn ngữ làm bài thi:

1. Hình thức thi: Thi tự luận hoặc/và thi trắc nghiệm đối với mỗi môn thi.

2. Thời gian làm bài thi các môn thi chuyên ngành là 150 phút, riêng môn thi Nguyên lý hình thành giá cả thị trường và nguyên lý căn bản về thẩm định giá là 180 phút, môn thi tiếng Anh thi viết là 120 phút.

3. Ngôn ngữ bài thi môn chuyên ngành: Sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt.

4. Ngôn ngữ sử dụng trong kỳ thi sát hạch (môn Pháp luật áp dụng trong hoạt động định giá và thẩm định giá) là ngôn ngữ Tiếng Việt.

C. ĐIỀU KIỆN DỰ THI, ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

I. Điều kiện dự thi:

Điều kiện dự thi thẩm định viên về giá kỳ thi lần thứ 13 (năm 2018) thực hiện theo quy định tại Điều 4 và Điều 10 Thông tư số 46/2014/TT-BTC tương ứng với từng đối tượng dự thi, cụ thể:

1. Dự thi lần đầu:

Người đăng ký dự thi lần đầu kỳ thi thứ 13 (năm 2018) phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự, có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, liêm khiết, trung thực, khách quan và có ý thức chấp hành pháp luật.

b) Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học chuyên ngành vật giá, thẩm định giá, kinh tế, kinh tế - kỹ thuật, kỹ thuật, luật do các tổ chức đào tạo hợp pháp ở Việt Nam hoặc nước ngoài cấp.

c) Có thời gian công tác thực tế từ 36 tháng trở lên tính từ ngày có bằng tốt nghiệp đại học đến ngày cuối của hạn nhận hồ sơ theo chuyên ngành quy định.

d) Có Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ thẩm định giá còn thời hạn do cơ quan, tổ chức có chức năng đào tạo chuyên ngành thẩm định giá cấp theo quy định của Bộ Tài chính, trừ các trường hợp sau:

- Người đã có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học trong nước hoặc nước ngoài về chuyên ngành vật giá, thẩm định giá;

- Người đã có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học chuyên ngành kinh tế, kinh tế - kỹ thuật, kỹ thuật, luật và đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành thẩm định giá.

đ) Nộp đầy đủ, đúng mẫu hồ sơ và phí dự thi theo quy định.

2. Dự thi lại môn thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi tiếp các môn chưa thi:

Người đã tham dự kỳ thi thứ 12 (năm 2017), nay đăng ký dự thi lại môn thi chưa đạt yêu cầu hoặc thi tiếp các môn chưa thi, ngoài việc đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Mục I phần C Thông báo này còn phải có giấy chứng nhận điểm thi kỳ thi thẩm định viên về giá lần thứ 12 (năm 2017) do Hội đồng thi thẩm định viên về giá lần thứ 12 (năm 2017) cấp.

3. Dự thi sát hạch:

Điều kiện dự thi sát hạch thẩm định viên về giá kỳ thi lần thứ 13 (năm 2018) thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 46/2014/TT-BTC, cụ thể:

Đối với người Việt Nam, người nước ngoài có chứng chỉ hành nghề thẩm định giá của nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam công nhận đăng ký dự thi sát hạch để được cấp thẻ thẩm định viên về giá phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có năng lực hành vi dân sự, có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, liêm khiết, trung thực, khách quan và có ý thức chấp hành pháp luật.

b) Có chứng chỉ hành nghề thẩm định giá do tổ chức nước ngoài có thẩm quyền cấp được Bộ Tài chính (Hội đồng thi) xem xét, quyết định.

c) Nộp đầy đủ, đúng mẫu hồ sơ và phí dự thi theo quy định.

II. Đăng ký dự thi và hồ sơ đăng ký dự thi:

Quy định về đăng ký dự thi và hồ sơ đăng ký dự thi được thực hiện theo quy định tại Điều 5, Điều 12 và Điều 32 Thông tư 46/2014/TT-BTC, cụ thể:

1. Đăng ký dự thi lần đầu (kỳ thi thứ 13):

Người đăng ký dự thi lần đầu phải đăng ký dự thi tối thiểu 3 môn trong số 5 môn chuyên ngành quy định tại khoản a điểm 1 Mục I phần B Thông báo này; các môn còn lại sẽ được đăng ký thi tiếp trong kỳ thi tiếp theo nếu còn thời hạn bảo lưu theo quy định.

2. Đăng ký dự thi lại, thi tiếp các môn chưa thi:

Những người đã dự thi kỳ thi thứ 12 (năm 2017) nhưng điểm thi chưa đạt yêu cầu hoặc chưa thi hết các môn thi theo quy định, được đăng ký dự thi tại kỳ thi thứ 13 (năm 2018) các môn chưa thi, thi lại các môn đã thi nhưng chưa đạt yêu cầu theo quy định.

3. Đăng ký dự thi sát hạch:

Người dự thi sát hạch đăng ký dự thi môn Pháp luật áp dụng trong lĩnh vực giá và thẩm định giá.

4. Người dự thi chỉ được thi các môn đã đăng ký và đã đóng chi phí dự thi.

5. Hồ sơ đăng ký dự thi lần đầu:

a) Phiếu đăng ký dự thi có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác hoặc của Ủy ban nhân dân cấp phường, xã nơi cư trú, có dán ảnh màu cỡ 4cmx6cm chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày đăng ký dự thi và đóng dấu giáp lai theo mẫu quy định. Giấy xác nhận về thời gian công tác thực tế làm việc tại cơ quan, đơn vị theo chuyên ngành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và đóng dấu xác nhận của cơ quan, đơn vị theo mẫu quy định;

b) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi đang công tác hoặc Ủy ban nhân dân cấp phường, xã nơi cư trú;

c) Bản sao có chứng thực Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;

d) Bản sao có chứng thực bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học chuyên ngành vật giá, thẩm định giá, kinh tế, kinh tế - kỹ thuật, kỹ thuật, luật do các tổ chức đào tạo hợp pháp ở Việt Nam hoặc nước ngoài cấp.

đ) Bản sao có chứng thực Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ thẩm định giá do cơ quan, tổ chức có chức năng đào tạo chuyên ngành thẩm định giá cấp theo quy định của Bộ Tài chính;

Đối với trường hợp được miễn nộp Chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ thẩm định giá, nếu bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học không ghi rõ chuyên ngành vật giá, thẩm định giá thì thí sinh phải nộp kèm theo bằng điểm có chứng thực chứng minh đã học các chuyên ngành này;

e) 03 (ba) ảnh màu cỡ 4x6cm chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày đăng ký dự thi, 03 (ba) phong bì đã dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận;

g) Phiếu thu phí dự thi.

6. Hồ sơ đăng ký thi lại, thi tiếp các môn chưa thi:

a) Hồ sơ đầy đủ theo quy định đối với thí sinh đăng ký dự thi lần đầu;

b) Bản sao Giấy chứng nhận điểm thi của kỳ thi trước do Hội đồng thi Thẩm định viên về giá (sau đây gọi là Hội đồng thi) thông báo.

7. Hồ sơ đăng ký dự thi sát hạch:

a) Phiếu đăng ký dự thi sát hạch có xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi ký hợp đồng lao động, có dán ảnh màu cỡ 4x6cm chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày đăng ký dự thi và đóng dấu giáp lai theo mẫu quy định;

b) Bản sao và bản dịch ra Tiếng Việt có chứng thực, gồm: Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan quản lý lao động; Chứng chỉ hành nghề thẩm định giá nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 46/2014/TT-BTC;

c) Bản sao có chứng thực Giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;

d) 03 (ba) ảnh màu cỡ 4x6cm chụp trong thời gian 06 tháng tính đến ngày đăng ký dự thi, 03(ba) phong bì có dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận;

đ) Đối với người nước ngoài, phải có bản sao chứng thực Thẻ tạm trú tại Việt Nam còn giá trị sử dụng;

e) Phiếu thu chi phí dự thi.

8. Các mẫu giấy tờ liên quan đến đăng ký dự thi:

Mẫu Phiếu đăng ký dự thi; mẫu Giấy xác nhận thời gian thực tế làm việc theo chuyên ngành đính kèm theo Thông báo này và được phát hành tại Website của Bộ Tài chính: <http://www.mof.gov.vn>.

Lưu ý:

- Hồ sơ dự thi làm không theo mẫu quy định, không đầy đủ, lập không đúng theo Thông báo này; hồ sơ của người không đủ điều kiện dự thi hoặc chưa nộp chi phí dự thi, hồ sơ nộp sau thời gian nhận hồ sơ theo quy định sẽ không được chấp nhận. Hồ sơ đã nộp không trả lại người đăng ký dự thi.

- Trường hợp sau khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi, người đăng ký dự thi thay đổi thông tin thì phải kịp thời thông báo cho Hội đồng thi.

D. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THI VÀ NHẬN HỒ SƠ; CHI PHÍ DỰ THI:

1. Thời gian thi dự kiến: Đầu tháng 9/2018

2. Địa điểm thi: tại Hà Nội.

Danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi, lịch thi và địa điểm thi cụ thể sẽ được Hội đồng thi thông báo trên Website của Bộ Tài chính và Trang thông tin quản lý nhà nước về giá và thẩm định giá trước thời gian thi, dự kiến vào tháng 8/2018.

3. Cách thức nộp hồ sơ đăng ký dự thi:

a. Nộp hồ sơ dự thi trực tiếp tại Văn phòng Hội đồng thi thẩm định viên về giá.

Người đăng ký dự thi bắt buộc phải nộp trực tiếp một (01) bộ hồ sơ đăng ký dự thi tại Văn phòng Hội đồng thi.

Địa chỉ Văn phòng Hội đồng thi: Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính, Phòng 400A - Phòng Quản lý thẩm định giá - Toà nhà số 28 Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.

Điện thoại: Tổng đài: (024) 2220 2828

Đ/c Nguyễn Duy Thiện số máy lẻ: 4242; đ/c Phạm Hồng Minh, số máy lẻ: 4004; đ/c Nguyễn Sơn Vĩnh, số máy lẻ: 4009.

b. Đăng ký dự thi qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến

- Người đăng ký dự thi có thể gửi hồ sơ đăng ký dự thi qua đường bưu điện tới địa chỉ Văn phòng Hội đồng thi với điều kiện đã thực hiện việc đăng ký dự thi qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến và được Hội đồng thi xét duyệt, gửi thông báo đồng ý tiếp nhận hồ sơ. Hướng dẫn sử dụng chi tiết phần mềm kèm theo Thông báo này hoặc thí sinh có thể tải trực tiếp tại đường dẫn <http://dvctt.mof.gov.vn> hoặc <http://www.mof.gov.vn> chọn chuyên mục “**Bộ thủ tục hành chính và dịch vụ công**”. Tại mục dịch vụ công trực tuyến ngành tài chính, chọn “**Tài chính chung**”. Chọn “**Thủ tục kê khai**”.

Thí sinh đăng ký dự thi thông qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến sẽ có những ưu điểm sau:

+ Có thể đăng ký, gửi hồ sơ trực tuyến tới Hội đồng thi, được các cán bộ kỳ thi rà soát trước các thành phần của hồ sơ.

+ Được nhận các thông báo về điều kiện dự thi, về kỳ thi qua phần mềm, email đăng ký.

+ Được nhận thông báo kết quả điểm thi ngay trên phần mềm sau khi Hội đồng thi đăng thông báo về kết quả điểm kỳ thi mà không phải chờ giấy chứng nhận điểm thi được gửi theo đường bưu điện.

Hội đồng thi khuyến khích thí sinh đăng ký dự thi thông qua phần mềm và để sử dụng được các tiện ích nhận thông báo về kỳ thi, điểm thi sau này.

*** Quy trình đăng ký thi thẩm định viên về giá qua dịch vụ công trực tuyến**

Bước 1. Thí sinh đọc kỹ, hiểu rõ nội dung quy trình thủ tục hành chính liên quan hướng dẫn tại Thông báo này, Thông tư số 46/2014/TT-BTC (điều 5. Hồ sơ đăng ký dự thi) ngày 16/4/2014 của Bộ Tài chính Quy định về việc thi, quản lý và thu hồi Thẻ thẩm định viên về giá.

Bước 2. Thí sinh chuẩn bị các hồ sơ, giấy tờ cần nộp theo yêu cầu.

Bước 3. Thí sinh thực hiện quét, chụp các hồ sơ, giấy tờ cần nộp dưới dạng file .PDF hoặc .JPG hoặc .DOC

Bước 4. Thí sinh đăng ký Tài khoản người dùng theo đường dẫn: **Trang chủ > Đăng ký > Đăng ký tài khoản dành cho cá nhân**. Sau khi đăng ký, hệ thống gửi email. Thí sinh truy cập email để kích hoạt tài khoản.

Bước 5. Thí sinh đăng nhập bằng tài khoản đã được kích hoạt theo đường dẫn **Trang chủ > Đăng nhập**

Bước 6. Thí sinh chọn thủ tục Đăng ký dự thi cấp thẻ thẩm định giá (dự thi lần đầu/ hoặc dự thi lần tiếp theo/ hoặc dự thi sát hạch). Nhập thông tin Đăng ký dự thi và đính kèm các file hồ sơ đã quét, chụp tại **Bước 3**.

Bước 7. Thí sinh chọn Gửi hồ sơ để nộp hồ sơ trực tuyến.

Hỗ trợ thí sinh đăng ký trực tuyến:

Trong quá trình khai hồ sơ trực tuyến nếu có vướng mắc thí sinh gọi về số điện thoại dưới đây để được hỗ trợ giải đáp:

- Hỗ trợ về đăng ký trực tuyến: Tổng đài: (024) 2220 2828 đ/c Lưu Việt Cường, số máy lẻ: 2121, di động: 0912988566; đ/c Lê Kim Nhung, số máy lẻ: 2155, di động: 0902460024.

- Hỗ trợ giải đáp về nội quy, quy chế thi: Tổng đài: (024) 2220 2828

Đ/c Nguyễn Duy Thiện số máy lẻ: 4242; đ/c Phạm Hồng Minh, số máy lẻ: 4004; đ/c Nguyễn Sơn Vĩnh, số máy lẻ: 4009.

Lưu ý:

Các thí sinh nộp hồ sơ qua phần mềm đăng ký dự thi trực tuyến vẫn phải nộp bộ hồ sơ bản giấy đến Hội đồng thi bằng cách nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện. Các trường hợp thí sinh không nộp hồ sơ bản giấy đến Hội đồng thi dù đã đăng ký trực tuyến là không hợp lệ.

4. Thời gian nhận hồ sơ:

Thời hạn tiếp nhận hồ sơ trực tiếp tại văn phòng Hội đồng thi: Trong giờ hành chính từ 08h ngày 20/6/2018 đến hết 17h ngày 10/7/2018

Thời hạn tiếp nhận hồ sơ trực tuyến: 08h ngày 15/6/2018 đến hết 17h ngày 10/7/2018. Các thí sinh đã nộp hồ sơ qua phần mềm đăng ký dự thi trực tuyến vẫn phải nộp hồ sơ bản giấy đến Hội đồng thi trước 17h ngày 10/7/2018 bằng cách nộp trực tiếp hoặc thông qua đường bưu điện, thời hạn nộp hồ sơ tính theo dấu bưu điện. Các trường hợp thí sinh nộp hồ sơ bản giấy muộn so với thời hạn nêu trên đều không hợp lệ.

5. Chi phí dự thi: 250.000 đồng/01 môn đăng ký dự thi (chi phí dự thi không bao gồm phí chuyển khoản hoặc phí thanh toán qua các kênh trung gian)

6. Cách thức thanh toán:

a. Đối với thí sinh nộp hồ sơ dự thi trực tiếp tại Văn phòng Hội đồng thi *thâm định viên về giá:* Khoản chi phí dự thi được thu trực tiếp cùng với bộ hồ sơ đăng ký dự thi. Hội đồng thi không tiếp nhận chi phí dự thi thông qua hình thức chuyển khoản đối với thí sinh chỉ thực hiện nộp hồ sơ trực tiếp tại Hội đồng thi mà không đăng ký dự thi thông qua phần mềm đăng ký dự thi trực tuyến.

b. Đối với thí sinh đã thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến thông qua phần mềm đăng ký dự thi trực tuyến:

Thí sinh có thể nộp khoản chi phí dự thi thông qua hình thức chuyển khoản. Số Tài khoản được nêu tại phần Thông tin thanh toán, mục Danh sách môn thi trong **Phần mềm hướng dẫn nộp hồ sơ đăng ký dự thi trực tuyến.**

Thí sinh chỉ thực hiện chuyển khoản sau khi đã thực hiện việc đăng ký dự thi qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến và được Hội đồng thi xét duyệt, gửi thông báo đồng ý tiếp nhận hồ sơ. Ngoài ra, đối với các thí sinh có nhu cầu gửi hồ sơ đăng ký dự thi qua đường bưu điện (sau khi đã thực hiện đăng ký dự thi trực tuyến) đề nghị gửi kèm biên lai chuyển tiền cùng với bộ hồ sơ đăng ký dự thi.

7. Thời hạn tiếp nhận chi phí dự thi:

Thời gian tiếp nhận chi phí dự thi (chuyển khoản và trực tiếp) của thí sinh tương ứng với thời gian nhận hồ sơ đã nêu trên.

Các trường hợp thí sinh không nộp hồ sơ bản giấy hoặc không thực hiện nộp chi phí dự thi đến Hội đồng thi dù đã đăng ký trực tuyến đều không hợp lệ.

Thời hạn nộp hồ sơ tính theo dấu bưu điện, thời hạn nhận chi phí dự thi (hình thức chuyển khoản) tính theo sao kê Ngân hàng.

- Chi phí dự thi đã nộp sẽ được hoàn lại thí sinh trong các trường hợp:

+ Người dự thi đã được Hội đồng thi thông báo không đủ điều kiện dự thi kỳ thi Thảm định viên về giá kỳ thi thứ 13 (năm 2018);

+ Người dự thi đủ điều kiện dự thi nhưng có đơn xin hoãn thi trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Hội đồng thi công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi. Thí sinh nộp đơn xin hoãn thi và làm thủ tục hoàn lại chi phí dự thi tại Văn phòng Hội đồng thi thảm định viên về giá, Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính, Phòng 400A- Phòng Quản lý thảm định giá - Toà nhà số 28 Trần Hưng Đạo - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội

- Những thí sinh vi phạm nội quy, bị xử lý kỷ luật bằng hình thức đình chỉ thi không được hoàn lại chi phí dự thi của tất cả các môn đã thi, môn đình chỉ thi và các môn chưa thi.

Quy định chung về thi cấp thẻ thảm định viên về giá: Thông tư số 46/2014/TT-BTC ngày 16/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về việc thi, quản lý, cấp và thu hồi Thẻ thảm định viên về giá và bản tin trên Website của Bộ Tài chính./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (để báo cáo);
- Các thành viên Hội đồng thi;
- Hội Thảm định giá VN (để thông báo công khai và thực hiện theo uỷ quyền);
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các DN Thảm định giá;
- Trường ĐH TC-Marketing, HVTC; ĐH TCQTKD;
- Cục TH&TKTC (để đăng trên Cổng TTĐT BTC);
- Lưu: VT, Hội đồng thi, Tổ giúp việc HĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG THI
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI**



**Nguyễn Anh Tuấn
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ GIÁ**